

Bản án số: 24/2020/HNGĐ-ST  
Ngày: 23/6/2020  
V/v : Không công nhận vợ chồng

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Quốc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Thanh Sơn
2. Ông Trần Thanh Nam

*Thư ký phiên tòa:* Ông Huỳnh Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Trong ngày 23 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 170/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2019 về tranh chấp “*Không công nhận quan hệ vợ chồng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2020/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn K Ng**, sinh năm 1976.

Nơi cư trú: Khu vực L Th, phường L H, quận Ô M, thành phố C T (có mặt).

*Bị đơn:* Anh **Dương Th T**, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: Khu vực L Th, phường L H, quận Ô M, thành phố C Th(vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn là bà Nguyễn K Ng trình bày:*

Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện yêu thương và chung sống với nhau từ năm 1994, được cha mẹ hai bên đồng ý đứng ra tổ chức lễ cưới nhưng không có đăng ký kết hôn.

Nhưng đến 6/2018 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân vợ chồng phát sinh mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm và lối sống, ông T không chung thủy có người phụ nữ khác bên ngoài. Mặc dù bà đã khuyên ông T thay đổi để về hàn gắn hạnh phúc gia đình nhưng ông T không thay đổi, dẫn đến vợ chồng cãi vã, bà đã nín nhịn để vợ chồng hàn gắn hạnh phúc gia đình nhưng không mang lại kết quả. Ngược lại mâu thuẫn gia đình ngày càng trầm trọng hơn.

Do bà và ông T không có đăng ký kết hôn nên nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố không công nhận vợ chồng giữa bà và ông Dương Thanh T.

Về con chung: Trong quá trình chung sống bà và ông T 01 con chung tên Dương Phúc Hậu, sinh ngày 27/02/1995. Hiện đã trưởng thành không yêu cầu Tòa

án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Trong quá trình chung sống bà và ông T không có tài sản chung và nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vụ kiện được Tòa án thụ lý giải quyết theo quy định pháp luật. Ông T vắng mặt, mặc dù Tòa án đã triệu tập ông T nhiều lần nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không rõ lý do, nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Do đó Tòa án đưa vụ án ra xét xử công khai theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện: Yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố không công nhận vợ chồng giữa bà Ng và ông T.

Về con chung: ông T 01 con chung tên Dương Phúc Hậu, sinh ngày 27/02/1995. Hiện đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Do mặt bị đơn nên nguyên đơn yêu cầu tách phần tài sản chung và vợ chung ra giải quyết thành vụ kiện khác khi có tranh chấp.

Bị đơn : Ông T vắng mặt tại phiên tòa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Ng và ông T đăng ký thường trú tại khu vực Long Thành, phường Long Hưng, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, bà Ng có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án quận Ô Môn, giải quyết không công nhận vợ chồng giữa bà Ng và ông T nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ô Môn.

Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện sống chung như vợ chồng từ năm 1994, nhưng ông bà không có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nên Hội đồng xác định đây vụ kiện không công nhận quan hệ vợ chồng.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Trong quá trình chung sống giữa bà Ng và ông T có thời gian chung sống hạnh phúc, nhưng sau đó thì phát sinh mâu thuẫn. Theo nguyên đơn, nguyên nhân ông bà phát sinh mâu thuẫn chủ yếu phát sinh là do ông bà bất đồng quan điểm và lối sống, tính tình không hợp nhau, thường xuyên cãi vã, mặc dù, ông bà đã tìm nhiều biện pháp để khắc phục mâu thuẫn, hàn gắn hạnh phúc gia đình nhưng không mang lại kết quả, ngược lại mâu thuẫn giữa ông bà ngày càng trầm trọng hơn và ông bà đã không còn sống chung với nhau từ năm 2018 cho đến nay, cả hai đã không còn quan tâm đến nhau và cũng không có biện pháp để hàn gắn hạnh phúc gia đình.

Nay bà Ng xác định tình cảm giữa bà và ông T không còn, nên yêu cầu Tòa án không công nhận vợ chồng giữa bà và ông T.

Về phía bị đơn: Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, Tòa án đã nhiều lần tổng đạt các văn bản tố tụng như: Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên hòa giải.... nhằm thông báo cho ông T biết việc bà Ng nộp đơn khởi kiện yêu cầu không công nhận vợ chồng giữa bà Ng và ông T để ông T có ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên

đơn hoặc có biện pháp hàn gắn tình cảm, quay lại đoàn tụ gia đình. Tuy nhiên, cho đến nay ông T vẫn không hề có ý kiến gì về vấn đề hôn nhân giữa bà Ng với ông T và ông T cũng không đến tham gia tố tụng khi Tòa án giải quyết vụ việc, điều này chứng tỏ ông T không còn muốn níu kéo cuộc hôn nhân với bà Ng.

Hội đồng xét xử xét thấy Bà Ng và ông T chung sống như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 3 Thông tư liên tịch tại số 01/2016/TTLT – TANDTC – BTP ngày 06/01/2016 hướng dẫn thi hành một số quy định của luật Hôn nhân và Gia đình không được công nhận là vợ chồng.

Xét thấy việc chung sống giữa bà Ng và ông T hiện nay không hạnh phúc, mỗi người sinh sống một nơi, không còn ai quan tâm đến ai. Bà Ng và ông T xác định không còn tình cảm với nhau, nên việc đoàn tụ giữa ông T và bà Ng là không có. Do đó, hội đồng chấp nhận yêu cầu không công nhận là vợ chồng của bà Ng là có căn cứ.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống bà và ông T 01 con chung tên Dương Phúc Hậu, sinh ngày 27/02/1995. Hiện đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung:

Bà Ng trình bày bà và ông T không có tài sản chung và nợ chung. Tuy nhiên tại phiên Tòa hôm nay không vắng mặt ông T nên tách phần tài sản chung và nợ chung giải quyết thành vụ kiện khác khi có tranh chấp. Hội đồng xét xử xét thấy nguyên đơn đồng ý tách phần tài sản chung và nợ chung ra giải quyết thành vụ án khác khi có tranh chấp, hơn nữa không có mặt có bị đơn nên chưa thể xác định được giữa ông T và bà Ng có tài sản chung và nợ chung hay không, nên Hội đồng xét xử tách phần tài sản chung và nợ chung ra giải quyết thành vụ kiện khác khi có tranh chấp là phù hợp.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng:

Khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 4 Điều 207; Điều 266, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Khoản 1 Điều 9; Điều 14; Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn K Ng.

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Nguyễn K Ng với ông Dương Th T.

2. Về con chung: Đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản và nợ chung: Tách ra giả quyết thành vụ kiện khác khi có tranh

chấp.

4. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), chuyển tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 000115 ngày 03/6/2019 thành án phí.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án nguyên đơn được quyền kháng cáo, trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật bị đơn được quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND quận Ô Môn;
- TAND TP. Cần Thơ;
- CC THADS quận Ô Môn;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Bùi Thanh Quốc**